

Số: **05/2021/QĐST-LĐ**

C, ngày 18 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 126/2020/TLST-LĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Anh Phan Văn L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 228/2, ấp 2, xã Tân Th, huyện C, tỉnh B.

Bị đơn: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu B.

Trụ sở tại: Số 71, Quốc lộ A, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc H - chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn B - chức vụ: Nhân viên Phòng tổ chức - hành chính.

Theo văn bản ủy quyền ngày 04/02/2021.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm xã hội tỉnh B.

Địa chỉ: 14C3, Đại lộ Đ, phường Ph, Thành phố B.

Người đại diện theo pháp luật là: Ông Dương Văn Th - chức vụ Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trường V - chức vụ: Trưởng phòng Thanh tra – Kiểm tra.

Theo văn bản ủy quyền ngày 21/01/2021.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu B có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động-bệnh nghề nghiệp cho người lao động Phan Văn L với số tiền 49.797.926đồng.

Số tiền trên còn tiếp tục được tính lãi theo quy định tại Điều 122 Luật bảo hiểm xã hội tính trên số tiền, thời gian Công ty cổ phần xuất nhập khẩu B chậm nộp cho anh L.

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu B có nghĩa vụ trả số tiền trợ cấp thôi việc cho anh Phan Văn L với số tiền 4.753.125đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của anh L cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí lao động sơ thẩm 150.000đồng, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu B có nghĩa vụ chịu và phải nộp đủ số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B (01b);
- VKSND H.C (01b);
- Chi cục THADS H.C (01b);
- Các đương sự (03b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b).

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường